TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 211/2019/HNGĐ-ST
Ngày 06-12-2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đăng Khoa

Ông Nguyễn Thành Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Như – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2019 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4351/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 4701/2019/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị L, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn BK, xã Lập L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh CHOI OH Y, sinh năm 1968; nơi cư trú: 1608 – ho, 103 – dong, Hanshin Apt, 24, Saemmaeul – gil, Bongdam – eup, Hwaseong – si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các bản tự khai, nguyên đơn chị Đinh Thị L trình bày: Chị Đinh Thị L và anh Choi Oh Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Hàn Quốc vào tháng 4/2007 và đã làm thủ tục ghi chú kết hôn tại Sở tư

pháp thành phố Hải Phòng vào ngày 11/12/2007. Trong thời gian sinh sống tại Hàn Quốc cùng chồng đã phát sinh mâu thuẫn do chồng chị là anh Choi Oh Y thường xuyên uống rượu và đánh đập chị, không cho chị giao tiếp với bạn bè xung quanh. Anh Choi Oh Y còn nhiều lần đe dọa tính mạng của chị Lụa nên chị đã bỏ trốn ra ngoài để kiếm tiền về Việt Nam. Nay chị Lụa xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn xin ly hôn với anh Choi Oh Y.

Về con chung: Chị Đinh Thị L trình bày giữa chị và anh Choi Oh Y có 02 con chung, khi đăng ký khai sinh cho các con do chồng chị làm thủ tục; mặt khác, chị không thông thạo tiếng Hàn Quốc nên không nhớ chính xác tên các con. Hiện nay, các con đang ở với bố là anh Choi Oh Y bên Hàn Quốc và chị không xuất trình được giấy tờ để chứng minh về việc có con chung. Do không có giấy tờ về con nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Đinh Thị L và anh Choi Oh Y không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với kết quả ủy thác cho bị đơn anh Choi Oh Y thể hiện:

Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành ủy thác tư pháp cho Tòa án quốc gia Hàn Quốc để tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về thời gian giải quyết vụ án và yêu cầu cung cấp lời khai. Cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc đã thực hiện ủy thác tư pháp nêu trên vào ngày 11/4/2019 bằng phương thức: Tống đạt cho mẹ đẻ của anh Choi Oh Y nhưng anh Choi Oh Y không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị L.

Tại phiên tòa, chị Đinh Thị L và anh Choi Oh Y đều vắng mặt, chị Lụa có đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu tại đơn khởi kiện và các bản tự khai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Chị Đinh Thị L và anh Choi Oh Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Hàn Quốc vào tháng 4/2007 và đã làm thủ tục ghi chú kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng vào ngày 11/12/2007. Xét thấy tình cảm giữa chị Lụa và anh Choi Oh Y không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Đinh Thị L. Về con chung: Chị Đinh Thị L khai giữa chị và anh Choi Oh Y có 02 con chung nhưng chị không cung cấp được cho Tòa án giấy tờ chứng minh về việc giữa chị và anh Choi Oh Y có con chung, bản thân anh Choi Oh Y cũng không có ý kiến gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này. Chị Lụa có quyền khởi

kiện bằng một vụ án khác yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung khi có đủ căn cứ.

Về tài sản chung: Chị Đinh Thị L xác nhận không có tài sản chung nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về việc ly hôn. Bị đơn anh Choi Oh Y hiện đang sinh sống tại Hàn Quốc, nguyên đơn chị Đinh Thị L sinh sống tại Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, các đương sự đều vắng mặt nhưng nguyên đơn chị Đinh Thị L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Choi Oh Y vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lụa và anh Choi Oh Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Hàn Quốc vào tháng 4/2007 và đã làm thủ tục ghi chú kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng vào ngày 11/12/2007. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian sinh sống tại Hàn Quốc cùng chồng, đã phát sinh mâu thuẫn do chồng chị là anh Choi Oh Y thường xuyên uống rượu và đánh đập chị, không cho chị giao tiếp với bạn bè xung quanh. Anh Choi Oh Y còn nhiều lần đe dọa tính mạng của chị Lụa nên chị đã bỏ trốn ra ngoài để kiếm tiền về Việt Nam. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị Lụa và anh Choi Oh Y đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Lụa xin ly hôn với anh Choi Oh Y là hoàn toàn chính đáng. Vì vậy, cần áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Đinh Thị L được ly hôn anh Choi Oh Y.

[4] Về con chung: Chị Đinh Thị L khai giữa chị và anh Choi Oh Y có 02 con chung nhưng chị không nhớ chính xác được tên và năm sinh của các con và không cung cấp được cho Hội đồng xét xử giấy tờ chứng minh về việc giữa chị và anh Choi Oh Y có con chung. Theo chị Lụa cung cấp, các con chị hiện đang ở với bố là anh Choi Oh Y bên Hàn Quốc. Quá trình Tòa án thực hiện ủy thác tư pháp thì

anh Choi Oh Y không có ý kiến gì, chị Lụa và anh Choi Oh Y không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này. Chị Đinh Thị L và anh Choi Oh Y có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung khi có đủ căn cứ.

[5] Về tài sản chung: Chị Đinh Thị L và anh Choi Oh Y không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm và lệ phí uỷ thác tư pháp: Chị Đinh Thị L là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và lệ phí uỷ thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Đinh Thị L và anh Choi Oh Y được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153, điểm d khoản 1 Điều 469, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị L được ly hôn với anh Choi Oh Y.

2. Về con chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về con chung giữa chị Đinh Thị L và anh Choi Oh Y trong vụ án này. Chị Đinh Thị L và anh Choi Oh Y có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung khi có đủ căn cứ.

3. Về tài sản chung: Chị Đinh Thị L khai vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm và chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài: Chị Đinh Thị L phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và 200.000 (hai trăm nghìn đồng) chi phí ủy thác tư pháp. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) và tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp đã nộp là 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001620 và 0001621 cùng ngày 09 tháng 01 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Đinh Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và chi phí ủy thác tư pháp.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Đinh Thị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Anh Choi Oh Y (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Ngọc Dũng